

BÁO CÁO
CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

PHẦN I

BÁO CÁO CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Các hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP tỉnh:

1.1. Công tác chỉ đạo: (Bảng 1)

- Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã ban hành 01 kế hoạch, 10 công văn, 08 quyết định; Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (BCĐ) tỉnh ban hành 05 kế hoạch, 01 quyết định, 02 báo cáo và 01 công văn.

- BCĐ tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch số 811/KH-BCĐLNVSATTP ngày 28/03/2018 triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 và Tổ chức Hội nghị triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018 vào ngày 05/04/2018 tại Sở Y tế và chỉ đạo BCĐ 11 huyện, thị, thành; BCĐ 156 xã, phường, thị trấn ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Toàn tỉnh đã thành lập 171 đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra 14.077 cơ sở (gồm 1.096 cơ sở sản xuất, 2.930 cơ sở kinh doanh thực phẩm, 10.051 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống), số cơ sở đạt chuẩn là 11.399 cơ sở, tỷ lệ đạt 81%. Tiến hành xử lý 526 cơ sở vi phạm: phạt tiền 326 cơ sở với số tiền trên 548 triệu đồng, cảnh cáo 172 cơ sở; hủy sản phẩm 34 cơ sở; nhắc nhở 2.236 cơ sở (Bảng 4). Thực hiện được 992 test nhanh, đạt 885 test tỷ lệ 89% (Bảng 5).

- Thực hiện quyết định số 107/QĐ-BCĐLNVSATTP ngày 29/01/2018 của BCĐ tỉnh An Giang về việc Thành lập Đoàn kiểm tra công tác quản lý ATTP của BCĐ huyện dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018; Đoàn kiểm tra đã ban hành kế hoạch số 337/KH-ĐKTr ngày 02/02/2018 về việc kiểm tra công tác quản lý ATTP của BCĐ huyện dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 và đã làm việc với BCĐ huyện Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc, huyện Phú Tân và thành phố Long Xuyên nhận thấy BCĐ của 4 huyện, thành phố đã thực hiện tốt công tác ATTP trên địa bàn, triển khai đầy đủ các công văn, chỉ thị, kế hoạch ATTP; tuy nhiên còn một số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chưa thực

hiện đúng quy định của pháp luật về khám sức khỏe, xác nhận kiến thức về ATTP, Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, điều kiện vệ sinh cơ sở.

2. Hoạt động của các ngành:

2.1. Các hoạt động thuộc lĩnh vực Y tế:

2.1.1. Công tác chỉ đạo tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm: (Bảng 1)

Sở Y tế ban hành 20 công văn, 03 quyết định, 01 kế hoạch; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm ban hành 32 kế hoạch, 39 báo cáo, 197 công văn, 118 quyết định và 28 quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2.1.2. Ngộ độc thực phẩm:

Trong năm 2018, toàn tỉnh xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm do nhiễm vi sinh với 28 ca mắc tại thị xã Tân Châu vào ngày 12/12/2018; không có ca tử vong.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm nhanh chóng phối hợp với đơn vị y tế điều tra, xác định nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm, chuyển hồ sơ xử lý cơ sở vi phạm cho địa phương (Phòng Y tế thị xã Tân Châu đã tham cho UBND thị xã Tân Châu xử lý và chuyển hồ sơ về UBND tỉnh ra quyết định xử phạt cơ sở vi phạm với số tiền 90 triệu đồng, đình chỉ hoạt động 04 tháng), đồng thời tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức về ATTP vào ngày 15/01/2019 nhằm tuyên truyền phổ biến cho tất cả dịch vụ nấu đám tiệc (đối tượng là chủ cơ sở, bếp chính, trưởng nhóm phục vụ và tài xế xe vận chuyển thức ăn) trên địa bàn thị xã Tân Châu và huyện An Phú về ngộ độc thực phẩm, các quy định mới của pháp luật về ATTP.

2.1.3. Công tác phổ biến kiến thức và thực hành an toàn thực phẩm: (Bảng 3)

- Phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình An Giang phát hình 201 lượt và phát thanh trên 12.000 lượt trên các đài truyền thanh trong toàn tỉnh. Treo 742 băng rôn và khẩu hiệu; thực hiện 828 bài viết, bản tin. Tổ chức 184 lớp tập huấn, xác nhận kiến thức về ATTP..

- Tổ chức 02 buổi nói chuyện chuyên đề về ATTP vào ngày 26, 27/12/2018 cho 72 người là các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là người dân tộc trên địa bàn huyện Tri Tôn, huyện Tịnh Biên.

- Thiết kế 06 đĩa truyền thông (đĩa hình và đĩa tiếng) để tuyên truyền trên đài truyền hình 06 thông điệp (Thông điệp 1: Để phòng tránh ngộ độc thực phẩm, hãy đảm bảo an toàn thực phẩm trong chế biến; Thông điệp 2: Kiểm thực ba bước là trách nhiệm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông điệp 3: Lưu mẫu thức ăn là trách nhiệm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông điệp 4: Tội vi phạm về an toàn thực phẩm, vấn đề cần được cộng đồng quan tâm; Thông điệp 5: Triển khai Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của chính phủ; Thông điệp 6: Triển khai Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 09 năm 2018 của chính phủ); thiết kế 01 pano tuyên truyền quy định của Bộ luật Hình sự về an toàn thực phẩm và đã lắp đặt 22 cái tại một số chợ trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn cho Ban Giám hiệu, phòng giáo dục và đào tạo, căn tin, bếp ăn tập thể trường học trên toàn tỉnh với 1.048 người tham dự.

- Tổ chức 03 hội thảo (gần 750 người tham dự) tại thành phố Long Xuyên và thành phố Châu Đốc triển khai Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Chỉ thị số 13/CT-TTg, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự và Nghị định số 115/2018/NĐ-CP.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho Phòng Y tế, Trung tâm Y tế 11 huyện, thị, thành và 156 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn để triển khai Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP, nghiệp vụ chuyên môn, các văn bản mới liên quan đến công tác quản lý ATTP: công tác điều tra, thống kê và báo cáo ngộ độc thực phẩm; kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, công tác thanh kiểm tra,...

2.1.4. Công tác kiểm tra, thanh tra:

- Giám sát nguy cơ ô nhiễm: Chi cục ATVSTP phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế 11 huyện, thị, thành lấy 528 mẫu thực phẩm, thức ăn phổ biến có nguy cơ cao có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng trên địa bàn tỉnh An Giang theo yêu cầu của Cục An toàn thực phẩm: thịt chế biến sẵn ăn ngay, nước đá dùng liền, bánh ướt, bánh phở, bánh canh (hoặc các loại bánh tương ứng tại địa phương), giò/chả thịt lợn hoặc bò, nước uống đóng chai, suất ăn sẵn, và kiểm nghiệm 1.056 chỉ tiêu về vi sinh, lý hóa; kết quả có 113/528 mẫu thực phẩm không đạt, 21 mẫu chưa đánh giá (114/924 chỉ tiêu vi sinh không đạt, tỷ lệ không đạt 12,3%; 14/132 chỉ tiêu lý hóa không đạt, tỷ lệ không đạt 10,6%).

Chi cục đã lập danh sách thông báo đến Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý theo quy định của pháp luật và Chi cục đang lập kế hoạch kiểm tra và hướng dẫn cách khắc phục cho các cơ sở thuộc lĩnh vực y tế quản lý.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với 95 cơ sở sản xuất, đạt 72 cơ sở, tỷ lệ đạt 75%. Nhận xét: Đa số các cơ sở chấp hành tốt về thủ tục pháp lý về an toàn thực phẩm, cơ vệ sinh cơ sở thường xuyên tuy nhiên còn một số cơ sở chưa kiểm soát được chất lượng đầu ra của sản phẩm..

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với 25 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đạt 22 cơ sở, tỷ lệ đạt 88%. Qua đợt kiểm tra đa số các cơ sở tốt các quy định về an toàn thực phẩm như: có giấy phép kinh doanh, có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; người trực tiếp chế biến có trang phục, bảo hộ chuyên dụng, có giấy chứng nhận tập huấn kiến thức về ATTP, có khám sức khỏe định kỳ... Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ sở chưa chấp hành tốt.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chi cục đã tiếp nhận giải quyết 05 đơn kiến nghị, khiếu nại của các cá nhân về An toàn thực phẩm, cụ thể:

+ Phản ánh qua đường dây nóng với nội dung: Trường Phổ thông thực hành sự phạm Đại học An Giang tổ chức bếp ăn tập thể không đảm bảo ATTP. Chi cục ATVSTP có lập đoàn kiểm tra xác minh, kết quả không như phản ánh.

+ Một người dân ở Tri Tôn có phản ánh việc một cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, bình ở địa phương sản xuất chưa có đủ giấy tờ lại bán phá giá. Chi cục ATVSTP có lập đoàn kiểm tra xác minh, thì cơ sở này đã được chứng nhận đủ điều kiện rồi, đã thử nghiệm nước đạt chuẩn theo QCVN 6-1/2010 nhưng chưa hoàn thành thủ tục tự công bố sản phẩm, đoàn đã nhắc nhở cơ sở phải hoàn thành thủ tục tự công bố sản phẩm trước khi đưa sản phẩm ra thị trường.

+ Một người dân ở xã Phú Hưng huyện Phú Tân phản ánh qua đường dây nóng cơ sở Bích tuyền ngụ tại địa phương chả chay có hành the “nhãn hiệu là Văn Lành, có sử dụng hàn the. Chi cục có lập đoàn kiểm tra xác minh, kết quả là cơ sở đặt mua chả từ cơ sở khác về rồi vô bao gói lại lấy nhãn hiệu là Văn Lành, có test nhanh 05 sản phẩm không phát hiện hàn the. Đoàn nhắc nhở cơ sở phải làm giấy tờ theo quy định về ATTP.

+ Một người dân ở Long Xuyên phản ánh qua đường dây nóng cơ sở sản xuất bánh trung thu sử dụng nhân có nhiễm giấy Carton; Chi cục ATVSTP có lập đoàn kiểm tra xác minh tại cơ sở, có kết hợp với đội QLTT số 1, tại lúc kiểm tra đã qua vụ tết trung thu nên cơ sở không còn nguyên liệu, thành phẩm bánh còn lại, nên đoàn chỉ lưu ý với cơ sở về việc lựa chọn nguyên liệu, kiểm tra kỹ nguyên liệu trong sản xuất.

+ Một người dân ở Long Xuyên phản ánh qua đường dây nóng cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (mì cay) sử dụng nguồn nguyên liệu thịt bò nghi ngờ cơ sở sử dụng hàn the; Chi cục ATVSTP có lập đoàn kiểm tra xác minh tại cơ sở, test nhanh thịt bò không phát hiện hàn the.

2.1.5. Hoạt động cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, công bố chất lượng sản phẩm: (Bảng 6)

Ngành Y tế cấp được 446 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó cơ sở sản xuất 130 cơ sở; dịch vụ ăn uống 314 cơ sở, kinh doanh thực phẩm 02 cơ sở..

Tiến hành cấp 72 Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm, 24 Giấy tiếp nhận công bố hợp quy, 8 Giấy xác nhận bổ sung nhãn sản phẩm và 35 hồ sơ tự công bố sản phẩm..

2.2. Các hoạt động thuộc lĩnh vực Công thương:

2.2.1. Công tác chỉ đạo:

- Sở Công thương thực hiện quản lý ATTP ngành công thương theo Nghị định số 15/NĐ-CP.

- Sở Công thương giao cho Chi cục Quản lý thị trường (QLTT) tham gia Đoàn công tác hậu kiểm của Bộ Công Thương do Cục QLTT chủ trì trên địa bàn tỉnh An Giang (ngày 28/9/2018); giao cho Chi cục QLTT xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra về ATTP trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Công

Thương tại văn bản số 6319A/BCT-KHCN ngày 13/8/2018 về việc triển khai thanh tra, kiểm tra về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2018.

- Xây dựng Kế hoạch Triển khai công tác hậu kiểm, tập huấn trực tiếp tại cơ sở, doanh nghiệp cho cán bộ, công chức cấp huyện và xã về an toàn thực phẩm do ngành công thương quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2018; Kế hoạch tổ chức Lớp tập huấn về “Nâng cao kiến thức về quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất cho các cơ sở, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ”;

2.2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức và thực hành an toàn thực phẩm:

Tổ chức 04 lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP cho các cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công thương quản lý năm 2018 tại các huyện Tri Tôn, Thoại Sơn, Tịnh Biên và thành phố Châu Đốc;

Phối hợp Phòng KT/KT-HT các huyện Thoại Sơn, Phú Tân, Châu Phú, Châu Thành, Chợ Mới, thị xã Tân Châu, TP Long Xuyên tổ chức tập huấn, phổ biến VBPL về ATTP theo tiêu chí 17.8 tại 23 xã nông thôn mới cho trên 1.000 người;

Tổ chức trên 20 lớp kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho trên 1400 người, ban hành 21 Quyết định công nhận kết quả và cấp Giấy xác nhận kiến thức ATTP cho 1396 người của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Gửi đăng trang web Sở 04 bài viết nội dung về ATTP.

Công tác đảm bảo ATTP cũng được triển khai quyết liệt từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện trong dịp lễ, tết, Tháng hành động vì ATTP. Năm 2018, Cục Quản lý thị trường An Giang luôn đôn đốc, nhắc nhở, kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ Bộ Công Thương giao thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động 581 cơ sở sản xuất- kinh doanh thực hiện ký cam kết “Không kinh doanh hàng hóa nhập lậu; không sản xuất, tàng trữ, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa không bảo đảm chất lượng và hàng hóa không bảo đảm an toàn thực phẩm”.

2.2.3. Công tác kiểm tra, thanh tra:

Sở Công thương kịp thời ban hành, triển khai văn bản chỉ đạo các Đội QLTT tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của cấp trên về công tác quản lý thị trường. Từ đó, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và an toàn thực phẩm góp phần ổn định thị trường trên địa bàn quản lý, cụ thể như sau:

- Đường cát nhập lậu: kiểm tra, phát hiện 24 trường hợp vận chuyển, tập kết, kinh doanh đường cát nhập lậu; tạm giữ: 51.660 kg đường cát Thái Lan, trị giá 567,55 triệu đồng. Xử phạt VPHC số tiền 158 triệu đồng.

- Các Đội QLTT độc lập kiểm tra, phát hiện 05 trường hợp vi phạm: vận chuyển cà phê, nghi vấn hàng hóa không đảm bảo chất lượng, vận chuyển sản phẩm gia súc, gia cầm không giấy kiểm dịch. Lấy 01 mẫu cà phê chất lượng cao Hồng Hạnh do cơ sở sản xuất cà phê Hồng Hạnh sản xuất gửi kiểm tra chất lượng. Xử phạt VPHC 02 vụ, số tiền 46 triệu đồng (phạt VPHC 20 triệu đồng cơ sở cà phê Văn Dũng 1111 R-A Robusta - Arabica nguyên chất có chất lượng không phù hợp quy chuẩn công bố).

- Kiểm tra an toàn thực phẩm theo Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số: Các Đội QLTT kiểm tra 618 cơ sở kinh doanh tạp hóa, sản xuất bánh mì, rượu, bún, nước đóng chai; phát hiện 50 trường hợp vi phạm không có giấy khám sức khỏe, giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm, giấy khám sức khỏe hết hạn, kinh doanh hàng hóa không ghi ngày sản xuất và không có hóa đơn chứng từ, không có nhãn theo quy định, không niêm yết giá, kinh doanh hàng cấm; Hàng hóa tạm giữ; trị giá hàng hóa vi phạm 43,2 triệu đồng. Các Đội QLTT kiểm tra nhanh 455 mẫu, không phát hiện vi phạm. Xử phạt VPHC số tiền 55,2 triệu đồng.

- Thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018: Đội QLTT số 3 thành phố Long Xuyên kiểm tra 09 trường hợp kinh doanh cà phê, nem chay, bún, phân phối hàng tiêu dùng, sản xuất siro, nem chua, phát hiện 04 trường hợp vi phạm. Xử phạt VPHC với số tiền 11,2 triệu đồng.

- Kiểm tra an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Công Thương và Nông nghiệp trên địa bàn TP.Long Xuyên: Kiểm tra 28 trường hợp kinh doanh tạp hóa, thực phẩm chay, chế biến chả cá, kinh doanh bún sợi, mì, hủ tiếu; phát hiện 13 trường hợp vi phạm: không giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không giấy chứng nhận sức khỏe, không giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện, giấy chứng nhận sức khỏe hết hạn. Xử phạt VPHC số tiền 28,4 triệu đồng.

- Kiểm tra thị trường Tết Trung thu: Các Đội QLTT kiểm tra 159 trường hợp kinh doanh bánh trung thu, bánh kẹo, tạp hóa, bia, nước ngọt, bánh mì, dịch vụ ăn uống; phát hiện 21 trường hợp vi phạm kinh doanh hàng hóa có nhãn hàng hóa, bao bì hàng hóa ghi chỉ dẫn giả mạo về nguồn gốc hàng hóa, nơi sản xuất, đóng gói, lắp ráp hàng hóa; kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có giấy khám sức khỏe, giấy khám sức khỏe hết hạn, không có giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm, giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm hết hạn; tạm giữ: 39 hộp bánh trung thu và một số hàng hoá khác; trị giá 17,49 triệu đồng. Xử phạt VPHC với số tiền 24,75 triệu đồng.

- Đội QLTT số 2 và số 6 độc lập kiểm tra, phát hiện 04 trường hợp kinh doanh nấm chay không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm, giấy khám sức khỏe hết hạn; không niêm yết giá theo quy định của pháp luật; Hàng hóa tạm giữ, trị giá 28,38 triệu đồng; Xử phạt VPHC 03 trường hợp, số tiền 14,9 triệu đồng.

- Kiểm tra về giá: Kiểm tra, phát hiện 67 trường hợp không niêm yết giá. Xử phạt VPHC, số tiền 69,65 triệu đồng.

- Kiểm tra nhãn hàng hóa: kiểm tra, phát hiện 07 trường hợp vi phạm nhãn hàng hóa; Hàng hóa tạm giữ; trị giá 81,12 triệu đồng. Xử phạt với số tiền 24,64 triệu đồng.

2.2.4. Công tác thẩm định, kiểm tra thực tế cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện và tự công bố sản phẩm:

Sở Công thương đã tổ chức thẩm định, kiểm tra thực tế hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và cấp mới 106, cấp đổi 78 Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tiếp nhận 93 hồ sơ tự công bố hợp quy.

2.3. Các hoạt động thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

2.3.1. Công tác chỉ đạo: (Bảng 1)

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số dự án 4 Đảm bảo ATTP lĩnh vực nông nghiệp và phân bổ kinh phí cho các Chi cục chuyên ngành triển khai chương trình theo nguồn kinh phí được duyệt theo Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 về việc phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 28/5/2018 phê duyệt Kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực Nông nghiệp năm 2018, Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 v/v Phê duyệt vùng nuôi thủy sản tập trung tham gia "Đề án liên kết sản xuất giống cá tra 3 cấp chất lượng cao vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang; ban hành Quyết định số 128/QĐ-SNN&PTNT ngày 19/4/2018 v/v ủy quyền tiếp nhận bản tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực ATTP.

Góp ý sửa đổi dự thảo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014; Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014; Thông tư số 63/2010/TT-BNNPTNT và Thông tư số 48/2013TT-BNNPTNT.

Thực hiện rà soát thủ tục hành chính, Sở Nông nghiệp và PTNT bãi bỏ thủ tục hành chính số 525, số 526, số 527 về đăng ký và xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

2.3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về chất lượng VTNN & ATTP nông lâm thủy sản:

Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông theo kế hoạch hành động đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở nuôi trồng thủy sản tại huyện Thoại Sơn, Châu Thành và thành phố Long Xuyên với số người tham dự là 76 học viên.

- Tuyên truyền các quy định pháp luật mới về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh khô cá, mắm cá; giới thiệu các cơ sở nuôi thủy sản an toàn cung cấp nguyên liệu cho cơ sở sản xuất khô cá, mắm cá tại TP. Châu Đốc, với số lượng khoảng 81 người tham dự.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm năm 2018 cho cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản, tại huyện Chợ Mới, TP.Châu Đốc và TP.Long Xuyên cho 375 người.

- Các Chi cục chuyên ngành triển khai Kế hoạch phối hợp về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2017- 2020.

Tiếp nhận 395 hồ sơ đăng ký cấp Giấy xác nhận kiến thức về ATTP với 1.132 người tham gia kiểm tra xác nhận kiến thức, cấp 395 Giấy xác nhận kiến thức về ATTP cho 1.088 người (đạt 96%).

** Lĩnh vực nông lâm thủy sản:*

Hỗ trợ Phòng Kinh tế thị xã Tân Châu và Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Phú Tân tập huấn cho các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ để hoàn thành chỉ tiêu 17.8 thuộc lĩnh vực nông nghiệp cho các xã theo lộ trình đạt chuẩn NTM (theo Công văn số 150/PKT ngày 27/3/2018 và Công văn số 78/PNNPTNT ngày 29/3/2018) có 142 người tham dự.

Tổ chức tuyên truyền pháp luật về ATTP (Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, Điều 317 Tội vi phạm về ATTP của Bộ Luật hình sự) cho 375 cán bộ ngành nông nghiệp.

** Lĩnh vực chăn nuôi và thú y:*

Tổ chức xác nhận kiến thức ATTP cho 36 người là chủ cơ sở chăn nuôi thú y; 01 lớp tập huấn, đào tạo nghiệp vụ nâng cao năng lực, kiểm tra giám sát chất lượng cho 44 cán bộ chăn nuôi, thú y cấp huyện, thị, thành phố.

** Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật:*

Tổ chức xác nhận kiến thức ATTP cho 24 người là chủ doanh nghiệp, chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh rau, quả, chè; 10 lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn về phân bón cho 1.271 lượt tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón trên địa bàn tỉnh; tập huấn bồi dưỡng chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật cho 240 lượt tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

** Lĩnh vực thủy sản:*

Tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức ATTP cho công nhân trực tiếp nuôi thủy sản với số lượng 26 người tham dự; 10 lớp tập huấn văn bản quy phạm pháp luật về ATTP trong lĩnh vực Thủy sản cho 308 người (trong đó 98 kỹ thuật viên thủy sản và 210 người là các cơ sở nuôi trồng thủy sản); 06 lớp tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thức ăn, giống thủy sản cho 180 kỹ thuật viên thủy sản; 02 lớp phổ biến, tuyên truyền pháp luật và hướng dẫn vận động, cho 50 người là các tổ chức, cá nhân áp dụng VIETGAP, GMP, HACCP về đảm bảo ATTP.

Phối hợp công ty CP Công nghệ Sinh học Thế kỷ tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực về quản lý nuôi thủy sản và chuyển giao quy trình phòng, trị bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh An Giang cho 90 cán bộ phụ trách thủy sản và các doanh nghiệp; Phối hợp cùng Tổng cục Thủy sản tổ chức lớp tập

huấn về quản lý giống cho 100 lượt cán bộ, kỹ thuật viên, doanh nghiệp và các hộ nuôi.

Tổ chức 04 lớp tập huấn tuyên truyền Luật Thủy sản tại các huyện Châu Phú, Châu Thành với hơn 200 lượt là cán bộ kỹ thuật, hộ nuôi, cơ sở nuôi tham dự; 08 lớp tuyên truyền pháp luật về Nông nghiệp và PTNT cho người dân nông thôn tại các huyện: Châu Phú, Châu Thành, Phú Tân, Chợ Mới có 506 lượt người tham dự.

2.3.3. Hỗ trợ xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn:

- Năm 2018, tỉnh An Giang phát triển thêm 01 vùng sản xuất xoài đạt tiêu chuẩn VietGAP với tổng diện tích 127,3 ha và 01 vùng sản xuất rau an toàn với diện tích 256 ha tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Xây dựng được 4 chuỗi liên kết giống cá tra 3 cấp theo Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 25/9/2018, cụ thể:

* **Chuỗi thứ 1:** Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II (Viện II), Trung tâm Giống thủy sản An Giang, Chi hội sản xuất giống cá tra AFA, Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang (AGIFISH).

* **Chuỗi thứ 2:** Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II (Viện II), Trung tâm Giống thủy sản An Giang, Chi hội sản xuất giống cá tra Châu Phú, Công ty cổ phần Đa quốc Gia (IDI).

* **Chuỗi thứ 3:** Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II (Viện II), Trung tâm Giống thủy sản An Giang, Chi hội sản xuất giống cá tra AFA, Công ty cổ phần Đa quốc Gia (IDI).

* **Chuỗi thứ 4:** Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II (Viện II), Trung tâm Giống thủy sản An Giang, Chi hội sản xuất giống cá tra AFA, Công ty TNHH Phát triển Lộc Kim Chi.

Kết quả: Các Chi hội sản xuất và cung cấp ra thị trường 800 triệu con giống cá tra, cung cấp nhu cầu của các Doanh nghiệp như: Công ty Agifish, công ty IDI, công ty Nam Việt, công ty Cửu Long và một số công ty ngoài tỉnh như HACSA (Sài Gòn – Hà Nội); Công ty Biển Đông, công ty Vĩnh Hoàn,... và một số farm nuôi lớn ở Vĩnh Long, Bến Tre, Cần Thơ...

Đầu tư và hỗ trợ 06 cơ sở xây dựng hệ thống quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc đảm bảo ATTP để cơ sở được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

Triển khai kế hoạch xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn, xác nhận sản phẩm có kết quả giám sát đạt yêu cầu an toàn thực phẩm cho cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm (04 cơ sở có nguồn gốc thủy sản; 03 cơ sở có nguồn gốc thực vật và 01 điểm thu mua xoài, 01 cơ sở rau an toàn).

Đến nay, đã cấp Giấy xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn (chuỗi khô cá lóc, khô cá sặc rằn, cá thát lát rút xương, lạp xưởng cá thát lát, đường thốt nốt, cà phê bột, xoài 3 màu, rau bèo ngót, hẹ và cải tùa sậy), đồng thời xác nhận 14 sản phẩm có kết quả giám sát đạt yêu cầu ATTP khô cá lóc, khô cá sặc rằn, cá thát lát rút xương, lạp xưởng cá thát lát, chả cá Basa trứng cút,

chả Basa chiên, đường thốt nốt, xoài sấy, vỏ bưởi sấy, cà phê bột, cà phê hòa tan, xoài 3 màu, xoài keo, rau bồ ngót, hẹ và cải tùa sậy.

2.3.4. Công tác giám sát, thanh kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản:

2.3.4.1. Các chương trình giám sát ATTP:

a. Chương trình giám sát dư lượng hóa chất, kháng sinh trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi:

Triển khai thu mẫu kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi với số lượng 203 mẫu gồm cá tra 2-4 tháng tuổi, cá tra thương phẩm, cá lóc thương phẩm, cá rô phi đốm thương phẩm tại 06 vùng nuôi. Kết quả phân tích có 04/189 mẫu nhiễm kháng sinh cấm (01 mẫu cá tra thương phẩm nhiễm Enprofloxacin 25,52 ppb, Ciprofloxacin 4,15 ppb, 01 mẫu cá tra thương phẩm nhiễm Enprofloxacin 11,95 ppb và 01 mẫu cá lóc nhiễm Enrofloxacin 38,14 ppb và Ciprofloxacin 248,9 ppb và 01 mẫu tôm nhiễm Semicarbazide (SEM) 5,17 ppb). Các Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản đã phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản tiến hành điều tra nguyên nhân tại các cơ sở nuôi có mẫu nhiễm, sau đó có văn bản thông báo đến cơ sở nuôi yêu cầu thực hiện các hành động khắc phục phù hợp và báo cáo kết quả hàng tháng tình hình nuôi trồng thủy sản tỉnh An Giang theo quy định.

Tổ chức lớp đào tạo nghiệp vụ lấy mẫu và triển khai Chương trình giám sát dư lượng các chất độc hại trong động vật và sản phẩm động vật thủy sản nuôi năm 2018 cho 60 người là công chức, viên chức, tổ trưởng, tổ phó và kỹ thuật viên thủy sản thuộc Chi cục Thủy sản.

b. Chương trình thu mẫu giám sát phân tích các chỉ tiêu sản phẩm nông, thủy sản:

Tổng số mẫu kiểm 161, trong đó có 24 mẫu nhiễm, chiếm tỉ lệ 14,9%:

- Lĩnh vực nông lâm thủy sản: Triển khai 02 đợt thu với số lượng 81 mẫu để kiểm tra chất lượng các sản phẩm nông thủy sản tại chợ đầu mối, cơ sở chuyên doanh nông lâm thủy sản; kết quả có 18 mẫu nhiễm các chỉ tiêu Enrofloxacin, Cirofloxacine, Chất vàng ô (Auramine O), borat, SO₂ (chiếm tỉ lệ 22%).

- Lĩnh vực Chăn nuôi và thú y: Lấy 20 mẫu thịt heo và thịt gia cầm để kiểm tra chất cấm (Salbutamol) và hoạt chất Acepromazin (thuốc an thần); kết quả đều âm tính.

- Lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật: Lấy 60 mẫu rau củ quả để kiểm tra dư lượng thuốc BVTV, kết quả có 06/60 mẫu không đạt, nhiễm các hoạt chất Cypermethrin, Cyromazin và Metalaxyl (chiếm tỉ lệ 10 %).

c. Thu mẫu giám sát cơ sở sản xuất kinh doanh phù hợp với các quy định về ATTP:

Thu 156 mẫu, trong đó: sản phẩm đã qua chế biến 52 mẫu (có nguồn gốc động vật 16 mẫu; nguồn gốc thực vật 21 mẫu; có nguồn gốc thủy sản 15 mẫu);

rau củ quả các loại 60 mẫu; thịt gia súc, gia cầm 32 mẫu và 12 mẫu thủy sản nuôi để phân tích các chỉ tiêu ATTP với 257 chỉ tiêu phân tích; kết quả có 33/156 mẫu không đạt (21,1 % tăng 10% so với 2017 với 42/257 chỉ tiêu không đạt (16,3%). Trong đó:

- Đối với mẫu sản phẩm đã qua chế biến: thu 52 mẫu với 84 chỉ tiêu phân tích; kết quả 15/52 mẫu không đạt (28%) với 20/103 chỉ tiêu không đạt (19,4%). Cụ thể 03 mẫu cà phê với chỉ tiêu tro tổng vượt mức giới hạn cho phép; 01 mẫu chả đòn chay, nhiễm borate; 03 mẫu dưa cải muối chua nhiễm Auramine O; 02 mẫu mắm cá Mè vinh nhiễm Enrofloxacin; 02 mẫu khô cá lóc nhiễm Ciprofloxacin, nhiễm Enrofloxacin, 03 mẫu khô cá sặc rằn nhiễm Enrofloxacin, Ciprofloxacin và Trichlofon; và 01 mẫu mắm cá lóc nhiễm Enrofloxacin và Ciprofloxacin.

- Đối với mẫu rau củ quả: thu 60 mẫu với 103 chỉ tiêu phân tích; kết quả 06/60 mẫu không đạt (10%) với 06/103 chỉ tiêu không đạt (5,8%). Cụ thể 01 mẫu rau muống nhiễm Alpha – Cypermethrin; 01 mẫu cần tàu nhiễm Carbendazim; 01 mẫu dưa leo, 01 mẫu hành lá và 01 mẫu Rau thơm nhiễm Chlorpyrifos; 01 mẫu khổ qua nhiễm Acetamirid và 01 mẫu rau tía tô nhiễm Cypermethrin.

- Đối với mẫu thịt gia súc, gia cầm: thu 32 mẫu kiểm tra vi sinh, thuốc an thần (Acepromazin) và chất cấm (Salbutamol) với 48 chỉ tiêu phân tích, kết quả 06/32 mẫu không đạt (18,7%) với ; 06/48 chỉ tiêu không đạt (12,5%). Cụ thể đối với thuốc an thần (Acepromazin) và chất cấm (Salbutamol) không phát hiện; 06 mẫu nhiễm Salmonella.

- Đối mẫu thủy sản nuôi: thu 12 mẫu với 22 chỉ tiêu phân tích, kết quả 06/12 mẫu không đạt (50%) với , 10/22 chỉ tiêu không đạt (45,5%). Cụ thể 03 mẫu cá lóc nhiễm Enrofloxacin và Ciprofloxacin, 02 mẫu cá tra nhiễm Enrofloxacin, 01 mẫu cá điêu hồng nhiễm Enrofloxacin và Ciprofloxacin.

2.3.4.2. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

a. Thanh, kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp:

Tổ chức 09 cuộc kiểm tra tại 345 cơ sở, đã ban hành 59 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 620.280.000 đồng, cụ thể:

- Thanh, kiểm tra chất cấm, kháng sinh, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản: 01 cuộc kiểm tra tại 66 cơ sở kinh doanh thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi, không phát hiện vi phạm, lấy 48 mẫu thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y để xác minh tính hợp pháp và kiểm tra chất lượng sản phẩm, kết quả ban hành 06 quyết định xử phạt hành chính với tổng số tiền 31.350.000 đồng; 01 cuộc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ động vật; kiểm tra, giám sát điều kiện vệ sinh thú y, kết quả ban hành 01 quyết định xử phạt với số tiền 7.500.000 đồng.

Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành Ban Chỉ đạo 389 tiến hành 05 đợt kiểm tra tại 06 cơ sở kinh doanh sản phẩm động vật, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm. Kết quả phát hiện 03 vụ vận chuyển kinh doanh sản phẩm động vật (285

ký huyết Bò, 86 kg lười và 130 kg da heo) không rõ nguồn gốc xuất xứ. Đoàn kiểm tra liên ngành 389 xử lý tiêu hủy hàng hóa vi phạm và xử phạt tiền 800.000 đồng.

Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành của Công an tỉnh An Giang, tiến hành kiểm tra 11 đợt tại 07 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, 121 quầy, sạp kinh doanh sản phẩm động vật và 03 phương tiện vận chuyển gia súc nhập tỉnh tại Trạm KD Vàm Cống. Đồng thời lấy 30 mẫu (gồm 07 mẫu nước thải của 07 cơ sở giết mổ, 06 mẫu nước tiểu và 17 mẫu thịt heo) để kiểm tra hoạt chất Acepromazin, vi sinh (đối với mẫu thịt và nước tiểu) và xác định tiêu chuẩn cho phép đối với nước thải của cơ sở giết mổ. Kết quả 07 mẫu nước thải có các chỉ tiêu kỹ thuật môi trường đều vượt tiêu chuẩn, qui chuẩn kỹ thuật cho phép, đoàn chỉ nhắc nhở, cho làm cam kết khắc phục trong 90 ngày, 23 mẫu còn lại đều cho kết quả âm tính.

- Thanh, kiểm tra thuốc bảo vệ thực vật, phân bón (đặc biệt thuốc BVTV nhập lậu, phân bón giả, kém chất lượng trong trồng trọt) (nhiệm vụ trọng tâm năm cao điểm VSATTP): kiểm tra tại 61 doanh nghiệp, đại lý, cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, phân bón. Kết quả đã ban hành 32 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 365.430.000 đồng.

- Thanh tra, kiểm tra cơ sở nuôi trồng thủy sản; sản xuất kinh doanh giống thủy sản; cơ sở sản xuất kinh doanh thức ăn; Sản phẩm xử lý cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản: Triển khai 02 cuộc kiểm tra tại 86 cơ sở (gồm 77 cá nhân và 09 tổ chức) sản xuất, kinh doanh thức ăn thủy sản, thuốc thú y, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường dùng trong nuôi trồng thủy sản, đồng thời đã lấy 34 mẫu sản phẩm thức ăn thủy sản, thức ăn bổ sung, sản phẩm xử lý cải tạo môi trường và thuốc thú y trong nuôi trồng thủy sản để kiểm tra chất lượng và xác minh tính hợp pháp của sản phẩm. Kết quả đã ban hành 20 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 216.000.000 đồng, đồng thời buộc thu hồi, tiêu hủy hàng giả đang lưu thông trên thị trường.

- Hoạt động của Thanh tra Sở: kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, thuốc thủy sản, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, giống cây trồng.

Đồng thời với hoạt động thanh tra chuyên ngành, thanh tra Sở cũng thành lập 02 cuộc/205 đối tượng kiểm tra và được triển khai thực hiện cả năm. Kết quả kiểm tra có 162 cá nhân, tổ chức vi phạm (54 cá nhân, 108 tổ chức); được xử lý vi phạm hành chính với số tiền là 1.537.030.000 đồng. Trong đó trình UBND tỉnh ban hành 01 Quyết định xử phạt hành chính đối với 01 cá nhân kinh doanh thuốc BVTV ngoài danh mục với số tiền: 45.000.000 đồng (Giá trị hàng hóa 647.661.251 đồng).

b. Chất lượng, nông lâm thủy sản:

Thành lập 04 đoàn thanh tra, kiểm tra chất lượng, ATTP (trong đó 03 đoàn kiểm tra theo Kế hoạch và 01 đoàn kiểm tra đột xuất), tại 106 cơ sở sản

xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh (đạt 100% so với kế hoạch), lấy 38 mẫu kiểm nghiệm. Kết quả có 17 mẫu không đạt, ban hành 30 quyết định xử phạt VPHC trong lĩnh vực ATTP với tổng số tiền là 179.351.250 đồng, các đoàn này đều có phối hợp Cảnh sát môi trường.

Ngoài việc chủ động phối hợp với Cảnh sát môi trường thì phòng Cảnh sát môi trường công an tỉnh cũng đã mời tham gia đoàn kiểm tra theo Quyết định số 3153/QĐ-CAT, 3154/QĐ-CAT, 3155/QĐ-CAT. Đoàn đã kiểm tra 03 cơ sở và lập 03 Biên bản vi phạm hành chính tại chỗ với hành vi vi phạm: Sản xuất thực phẩm không có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (03 cơ sở), ban hành 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 9.000.000 đồng.

2.3.5. Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đường Thốt Nốt và xây dựng mô hình ứng dụng.

Phối hợp với Công ty Cổ phần tư vấn Chất lượng và đào tạo Tín Việt tiến hành xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đường thốt nốt. Khảo sát hiện trạng sản xuất, kinh doanh của cơ sở đường thốt nốt, trên cơ sở đó chọn ra 02 cơ sở tham gia xây dựng mô hình sản xuất, kinh doanh theo quy trình sản xuất đảm bảo an toàn đáp ứng các chỉ tiêu mức giới hạn của quy chuẩn. Đến nay đã đạt khoảng 80% so với Kế hoạch, còn 20% công việc dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 12/2018, cụ thể đã lấy ý kiến các Sở, ban ngành, đoàn thể và đã hoàn chỉnh dự thảo lần 3 Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đường thốt nốt. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Bộ Công thương thẩm định dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đường thốt nốt An Giang - Chỉ tiêu chất lượng và mức giới hạn ATTP.

Hướng dẫn cho 01 tổ hợp tác và 01 cơ sở tham gia xây dựng mô hình sản xuất kinh doanh theo quy trình sản xuất đảm bảo an toàn, đáp ứng các chỉ tiêu mức giới hạn của quy chuẩn.

2.3.6. Công tác kiểm tra, đánh giá cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP và tự công bố sản phẩm:

-Tiếp nhận 279 hồ sơ và cấp 274 giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, trong đó có 98 cơ sở loại A và 176 cơ sở loại B và 04 cơ sở loại C, cụ thể:

+ Lĩnh vực nông lâm thủy sản: Tiếp nhận và cấp 191 hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, trong đó có 41 cơ sở loại A và 150 cơ sở loại B.

+ Lĩnh vực chăn nuôi và thú y: Kiểm tra, đánh giá phân loại 12 cơ sở kinh doanh thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi, kết quả 11 cơ sở xếp loại A và 01 cơ sở loại C.

+ Lĩnh vực trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Tiếp nhận 52 hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, kết quả cấp 48 giấy, trong đó 33 cơ sở loại A, 15 cơ sở loại B và 04 cơ sở loại C.

+ Lĩnh vực thủy sản: Kiểm tra, đánh giá phân loại 24 cơ sở nuôi trồng thủy sản, kết quả 13 cơ sở xếp loại A, 11 cơ sở xếp loại B.

Ngoài ra, còn tiếp nhận 06 hồ sơ xin cấp đổi giấy chứng nhận do bổ sung thông tin trên giấy chứng, kết quả đã cấp đổi 06 giấy chứng nhận.

- Thống kê và ký cam kết 3.070 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông thủy sản, cơ sở trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh (chiếm tỷ lệ 100%). Lũy kế từ năm 2016 đến nay toàn tỉnh đã thực hiện thống kê 6.919 cơ sở, trong đó đã thực hiện ký cam kết 5.677 (chiếm tỷ lệ 82%).

- Tiếp nhận 173 hồ sơ tự công bố chất lượng sản phẩm.

2.3.7. Tăng cường năng lực quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản cho cơ quan địa phương:

Trung tâm Kiểm nghiệm chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản đã nhận 1.539 mẫu, với 4.461 lượt chỉ tiêu (tăng 473 mẫu so với cùng kỳ, đạt 144,37%), thực hiện phân tích 3.391 lượt chỉ tiêu (76%), gửi hợp đồng phụ 1.070 lượt chỉ tiêu (24%).

Tiếp đoàn đánh giá của Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA) về việc đánh giá giám sát sự tuân thủ ISO/IEC 17025:2005, kết quả đã nhận được thông báo duy trì hiệu lực công nhận ISO/IEC 17025:2005.

Nộp đơn xin chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đến Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, kết quả là hồ sơ đã đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật và quản lý, đủ tư cách để xem xét đánh giá và công nhận.

Ký hợp đồng tư vấn đủ điều kiện ATTP và đã hoàn thành chương trình QLCL cho 04 cơ sở, đã hoàn thành 03 cơ sở, 01 cơ sở đang triển khai thực hiện. Tiếp nhận yêu cầu tư vấn đủ điều kiện ATTP do Hội nông dân tỉnh đại diện, thực hiện tại 05 tổ hợp tác sản xuất đường thốt nốt huyện Tịnh Biên và Tri Tôn; Lập hồ sơ tự công bố cho 04 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông thủy sản của huyện Thoại Sơn và TP Châu Đốc.

Đào tạo, dạy nghề: Hoàn thành hồ sơ, định mức và chương trình xin bổ sung 10 lớp dạy nghề chế biến nông sản lĩnh vực nông nghiệp, đến nay Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phê duyệt định mức kinh phí.

2.4. Các hoạt động thuộc lĩnh vực Công an:

Chủ trì và phối hợp với đoàn liên ngành Sở Y tế, Sở Nông nghiệp – PTNT, Sở Công thương... kiểm tra ATTP trên địa bàn toàn tỉnh.

II. KẾT LUẬN

Trong năm 2018, toàn tỉnh xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm do nhiễm vi sinh: 01 vụ với 28 ca mắc tại thị xã Tân Châu vào ngày 12/12/2018; không có ca tử vong.

Tổ chức thực hiện các chỉ đạo về ATTP được triển khai đầy đủ; các ngành Y tế, Nông nghiệp, Công thương đã tiến hành kiểm tra liên ngành, xử phạt được triển khai rộng khắp có hiệu quả trên toàn tỉnh. Công tác truyền thông đã tập trung vào những lựa chọn thực phẩm ngày Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, an toàn thực phẩm thức ăn đường phố, dịch vụ nấu đám tiệc.

Tuy nhiên, còn một số khó khăn như:

- Công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở thu mua (vựa) nông, thủy sản, cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc từ sản phẩm nông nghiệp chưa được quản lý chặt chẽ.

- Ý thức chấp hành pháp luật về ATTP và trách nhiệm của người sản xuất ở một số mặt hàng còn chưa cao, thiếu am hiểu pháp luật, một phần do chạy theo lợi nhuận trước mắt, coi thường sức khỏe người tiêu dùng, cụ thể sử dụng phụ gia thực phẩm ngoài danh mục được phép sử dụng (hàn the) để sản xuất thực phẩm tàu hũ ky, chả cá.

- Các hành vi vi phạm như dụng cụ không sạch, điều kiện vệ sinh được phát hiện nhưng xử lý chủ yếu là nhắc nhở nên không có tính răn đe.

- Lực lượng cán bộ, công chức làm công tác ATTP quá mỏng.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương:

Theo sổ tay Chương trình kiểm soát dư lượng, cán bộ lấy mẫu phải được Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản cấp giấy chứng nhận. Do lượng mẫu nhiều cần nhiều cán bộ có chứng nhận để tham gia lấy mẫu do đó năm 2018, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản An Giang đề nghị Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản mở khóa đào tạo và cấp giấy chứng nhận cho cán bộ địa phương (Có thể ủy quyền cho Chi cục địa phương đào tạo và cấp giấy chứng nhận).

2. Đối với UBND tỉnh:

- Đề nghị UBND tỉnh đồng ý để lại 100% kinh phí xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP cho đơn vị quản lý ATTP nhằm tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nâng cao chất lượng bảo đảm an toàn thực phẩm địa phương.

- Đề nghị UBND tỉnh bố trí thêm cán bộ làm công tác chuyên môn về ATTP và cấp bổ sung kinh phí cho các hoạt động ATTP cho tuyến huyện, xã.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và PTNT tăng cường phối hợp kiểm tra cơ sở kinh doanh, bán buôn sản phẩm nông thủy sản trong chợ truyền thống và siêu thị.

3. Đối với các Sở:

- Sở Y tế, Sở Công thương tăng cường kiểm tra việc sản xuất, kinh doanh hóa chất, phụ gia thực phẩm.

- Sở Công thương tăng cường phối hợp kiểm tra cơ sở kinh doanh sản phẩm nông thủy sản trong chợ và siêu thị thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương.

- Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nhiều đợt thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. MỤC TIÊU

Tăng cường công tác chỉ đạo và phối hợp liên ngành của BCĐLN VSATTP để đảm bảo ATTP bảo vệ sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế tỉnh nhà.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Nội dung hoạt động cụ thể:

1.1. Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tuyến tỉnh:

- Kiện toàn tổ chức hoạt động BCD tỉnh;
- Lập kế hoạch kiểm tra, kiểm soát phối hợp liên ngành trong các dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Lễ Tết Trung thu và đột xuất.
- Thực hiện tốt các hoạt động chỉ đạo trong các dịp lễ hội trên toàn tỉnh, đặc biệt Lễ hội Bà Chúa xứ Núi Sam.
- Sơ kết, tổng kết đánh giá công tác bảo đảm An toàn thực phẩm.

1.2. Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tuyến huyện, thị, thành phố:

- BCD tuyến huyện lập kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động chỉ đạo liên ngành của BCĐLN VSATTP tuyến xã, phường, thị trấn. Kiện toàn tổ chức hoạt động BCD xã theo các trọng tâm: Tổ chức hoạt động kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, công tác thống kê và cấp Bản Cam kết bảo đảm ATTP.

- Kiểm tra, kiểm soát phối hợp liên ngành trong các dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu và đột xuất.

- Triển khai các văn bản pháp luật An toàn thực phẩm cho BCD tuyến xã.
- Tổ chức họp BCD định kỳ, đột xuất khi có các vấn đề về ATTP phát sinh và tổng kết đánh giá công tác bảo đảm An toàn vệ sinh thực phẩm

1.3. Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP tuyến xã, phường, thị trấn:

- Tổ chức triển khai thực hiện các chỉ đạo từ cấp trên.
- Kiểm tra, kiểm soát phối hợp liên ngành trong các dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động, Tết Trung thu và đột xuất.
- Thực hiện tốt công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn: tổ chức hoạt động thống kê, kiểm tra, xử phạt các hành vi vi phạm về ATTP.
- Tổ chức họp BCD định kỳ, đột xuất khi có các vấn đề về ATVSTP phát sinh và tổng kết đánh giá công tác bảo đảm An toàn vệ sinh thực phẩm.

2. Chỉ tiêu thực hiện: (Phụ lục 1 đính kèm).

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ

- BCĐ xã báo cáo về BCĐ huyện: 06 tháng và 01 năm (vào các ngày từ 20-25 của tháng 06 và tháng 12) và báo cáo đột xuất khác khi có yêu cầu.

- Các Sở, Ngành và BCĐ huyện báo cáo về BCĐ tỉnh: 06 tháng và 01 năm (vào các ngày từ 25-30 của tháng 06 và tháng 12) và báo cáo đột xuất khác khi có yêu cầu.

- BCĐ tỉnh báo cáo về BCĐ Trung ương, UBND tỉnh: 06 tháng và 01 năm (vào các ngày từ 01-05 của tháng 07 và tháng 01/2018) và báo cáo đột xuất khác khi có yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Sử dụng kinh phí từ Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019 với tổng kinh phí là 101.200.000 đồng (*chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*).

- Do kinh phí năm 2018 hạn hẹp, đề nghị BCĐ huyện, xã tham mưu cho UBND huyện, xã hỗ trợ kinh phí hoạt động

Trên đây là báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo liên ngành TW VSATTP;
- Ủy Ban nhân dân tỉnh;
- Các thành viên BCĐLN VSATTP tỉnh;
- BCĐLN VSATTP huyện, thị, thành;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Phan Văn Điền Phương**

PHỤ BẢNG

Bảng 1. Các công văn, chỉ thị của BCĐLN VSATTP và các Sở ngành:

- UBND tỉnh ban hành:

+ Quyết định số 2327/KHLN ngày 26/12/2017 v/v kế hoạch liên ngành phối hợp thực hiện cao điểm đấu tranh chống buôn lậu hàng giả, trước trong và sau Tết nguyên đán Mậu Tuất 2018;

+ Quyết định số 3946/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 v/v phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số;

+ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 v/v thành lập Ban quản lý chương trình mục tiêu Y tế-dân số tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020;

+ Công văn số 872/VPUBND-KGVX ngày 28/02/2018 v/v hướng dẫn thực hiện Nghị định số 15/2018-NĐ-CP;

+ Công văn số 873/VPUBND-KGVX ngày 28/02/2018 v/v thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg về ATTP;

+ Công văn số 232/UBND-TH ngày 05/03/2018 về hướng dẫn công chức cấp xã kiêm nhiệm theo dõi công tác ATTP;

+ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 15/03/2018 v/v tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh An Giang năm 2018;

+ Công văn số 1525/VPUBND-KTTH ngày 05/04/2018 v/v báo cáo tình hình thực hiện thu tiền xử phạt vi phạm hành chính về ATTP nộp ngân sách địa phương và bố trí cho công tác ATTP;

+ Công văn số 34/TM-VP ngày 12/04/2018 v/v Thư mời hội nghị triển khai tháng hành động năm 2018;

+ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 v/v chỉ định cơ quan tiếp nhận bản tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm;

+ Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 28/5/2018 v/v phê duyệt Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018;

+ Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 06/08/2018 v/v kế hoạch tăng cường đấu tranh chống buôn lậu;

+ Công văn số 4145/VPUBND-KGVX ngày 16/08/2018 v/v thực hiện thông báo kết luận số 266/TB-VPCP của Phó thủ tướng chính phủ Vũ Đức Đam tại cuộc họp Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP;

+ Công văn số 4209/VPUBND-KGVX ngày 21/08/2018 v/v đề nghị giữ nguyên mô hình tổ chức của chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;

+ Quyết định số 2539/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 v/v Quyết định v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Chi cục ATVSTP An Giang, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;

+ Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 25/9/2018 v/v Phê duyệt vùng nuôi thủy sản tập trung tham gia ”Đề án liên kết sản xuất giống cá tra 3 cấp chất lượng cao vùng

Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang;

+ Công văn số 1107/UBND-TH ngày 12/10/2018 v/v báo cáo kết quả thực hiện việc trả lời kiến nghị đại biểu HĐND tỉnh kỳ họp 2016-2021;

+ Công văn số 2991/VP-VX ngày 25/10/2018 v/v phê duyệt kế hoạch tổ chức xác nhận kiến thức ATTP và cấp giấy xác nhận;

+ Công văn số 6668/VPUBND-KGVX ngày 24/12/2018 v/v báo cáo kết quả thực hiện chỉ thị số 13/CT-TTg về ATTP quý IV và năm 2018;

- BCĐLN VSATTP tỉnh ban hành:

+ Kế hoạch số 118/KH-BCĐLNVSATTP ngày 15/01/2018 triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Mậu Tuất và mùa Lễ hội Xuân 2018 và chỉ đạo BCĐ 11 huyện, thị, thành; BCĐ 156 xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện;

+ Quyết định số 107/QĐ-BCĐLNVSATTP ngày 29/01/2018 về Thành lập Đoàn kiểm tra công tác quản lý ATTP của BCĐ huyện dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018;

+ Kế hoạch số 337/KH-ĐKTr ngày 02/02/2018 về kiểm tra công tác quản lý ATTP của BCĐ huyện dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018;

+ Báo cáo số 630/BC-BCĐLNVSATTP ngày 13/3/2018 v/v Báo cáo công tác bảo đảm ATTP năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018;

+ Kế hoạch số 811/KH-BCĐLNVSATTP ngày 28/03/2018 triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018, tổ chức Hội nghị triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2018;

+ Giấy mời số 849/GM-BCĐLNVSATTP ngày 30/03/2018 v/v Giấy mời triển khai tháng hành động vì ATTP;

+ Kế hoạch số 2083/KH-BCĐLNVSATTP ngày 10/8/2018 triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2018;

+ Báo cáo số 2188/BC-BCĐLNVSATTP ngày 21/8/2018 v/v Báo cáo công tác bảo đảm ATTP 6 tháng đầu năm 2018 và phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2018;

+ Kế hoạch số 2258/KH-BCĐLNVSATTP ngày 31/8/2018 v/v triển khai thanh tra, kiểm tra về ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2018;

- Liên ngành Sở Công thương – Sở Tài chính – Sở Y tế - Sở Khoa học & Công nghệ - Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch liên ngành số 2327/KHLN ngày 26/12/2017 về việc phối hợp thực hiện cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018;

- Ban Chỉ đạo 389 ban hành Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 04/01/2018 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành cấp tỉnh, thực hiện cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2018.

- Sở Y tế ban hành:

- + Công văn số 153/SYT-NVY ngày 17/01/2018 v/v tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán 2018;
- + Quyết định số 117/QĐ-SYT ngày 31/01/2018 v/v quyết định phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2018;
- + Công văn số 302/SYT-NVY ngày 01/02/2018 v/v kiểm tra bảo đảm ATTP trong Chương trình hỗ trợ dinh dưỡng, tặng sản phẩm sữa Cô gái Hà Lan cho học sinh tiểu học và mẫu giáo;
- + Công văn số 424/SYT-NVY ngày 27/02/2018 v/v hỗ trợ y tế phục vụ Đại hội công đoàn tỉnh An Giang lần thứ X;
- + Thư mời số 753/TM-SYT ngày 23/03/2018 v/v Thư mời họp thống nhất thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP;
- + Công văn số 953/SYT-KHTC ngày 11/4/2018 v/v mua test nhanh thực phẩm phục vụ công tác kiểm tra ATTP;
- + Công văn số 956/SYT-NVY ngày 11/04/2018 v/v ngành y tế tham gia phục vụ hoạt động kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng (20/8/1888-20/8/2018);
- + Công văn số 977/SYT-KHTC ngày 13/04/2018 v/v xây dựng kế hoạch chương trình mục tiêu Y tế-Dân số năm 2018;
- + Công văn số 992/SYT-NVY ngày 16/04/2018 v/v ủy quyền tiếp nhận hồ sơ tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm;
- + Quyết định số 395/QĐ-SYT ngày 19/04/2018 v/v kiểm tra liên ngành về ATTP "Tháng hành động vì ATTP" năm 2018;
- + Công văn số 1083/SYT-NVY ngày 24/04/2018 v/v bảo đảm công tác Y tế bệnh trong dịp lễ hội 30/4-01/5;
- + Công văn số 1324/SYT-NVY ngày 22/05/2018 v/v phối hợp tổ chức kỳ thi tuyển lớp 10 THPT năm 2018-2019;
- + Công văn số 1364/SYT-NVY ngày 24/05/2018 v/v chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trong kỳ thi THPT quốc gia năm 2018;
- + Kế hoạch số 1394/KH-SYT ngày 28/05/2018 v/v Kế hoạch triển khai hoạt động sinh hoạt hè năm 2018;
- + Công văn số 1464/SYT-NVY ngày 05/6/2018 v/v hỗ trợ Lễ công bố quyết định 2098/QĐ-TTg
- + Công văn số 1552/SYT-NVY ngày 14/06/2018 v/v xây dựng kế hoạch chi tiết phục vụ chuỗi sự kiện Hội nghị xúc tiến Đầu tư năm 2018;
- + Báo cáo số 1576/BC-SYT ngày 18/06/2018 v/v Báo cáo công tác y tế 6 tháng đầu năm 2018;
- + Công văn số 1963/SYT-NVY ngày 30/07/2018 v/v giám sát sản phẩm thực phẩm có chứa Sibutramine;
- + Công văn số 2051/SYT-NVY ngày 07/08/2018 v/v lưu thông sản phẩm trên thị trường;

+ Báo cáo số 2178/BC-SYT ngày 21/08/2018 v/v sơ kết 5 năm thực hiện kế hoạch 46-KH/TU ngày 07/12/2012 của ban thường vụ tỉnh ủy;

+ Công văn số 2531/SYT-NVY ngày 27/09/2018 v/v ngành y tế tham gia phục vụ Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh An Giang năm 2018;

+ Công văn số 2618/SYT-KHTC ngày 05/10/2018 v/v sử dụng kinh phí CTMTYT- dân số năm 2017-2018 từ nguồn ngân sách trung ương;

+ Công văn số 2645/SYT-NVY ngày 10/10/2018 v/v hỗ trợ phòng vãn tác hại sử dụng thịt heo không an toàn;

+ Công văn số 6082/SYT-NVY ngày 15/10/2018 v/v chấn chỉnh việc nuôi chim yến địa bàn tỉnh;

+ Báo cáo số 2664/BC-SYT ngày 18/10/2018 v/v Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chương trình 90 giai đoạn 2016-2018;

+ Công văn số 85/TTra ngày 6/11/2018 v/v lập kế hoạch thanh tra chuyên ngành năm 2019;

+ Quyết định số 1863/QĐ-SYT ngày 11/12/2018 v/v quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra y tế năm 2019;

+ Báo cáo số 3398/BC-SYT ngày 26/12/2018 v/v Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra về ATTP năm 2018.

- Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành:

+ Quyết định số 20/QĐ-SNN&PTNT ngày 18/01/2018 về việc giao kinh phí Chương trình mục tiêu Dân số - Y tế năm 2017;

+ Quyết định số 128/QĐ-SNN&PTNT ngày 19/4/2018 v/v ủy quyền tiếp nhận bản tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm;

+ Công văn số 570/SNN&PTNN-CCQLCL ngày 06/7/2018 v/v lấy ý kiến dự thảo kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp 2018-2019;

+ Công văn số 1129/SNN&PTNT-VP ngày 06/7/2018 về việc phân công thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính ngày 29/6/2018;

+ Công văn số 1370/SNN&PTNT-CCQLCL ngày 13/08/2018 v/v tham vấn ý kiến thực hiện QCKT địa phương cho sản phẩm đường Thốt nốt An Giang.

- Sở Công Thương ban hành:

+ Kế hoạch số 1088/KH-CCQLTT ngày 26/12/2017 của Chi cục Quản lý thị trường v/v phối hợp thực hiện cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018.

+ Kế hoạch số 121/KH-CCQLTT ngày 23/02/2018 của Chi cục Quản lý thị trường v/v thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và an toàn thực phẩm năm 2018.

+ Báo cáo số 53/BC-SCT ngày 19/03/2018 của v/v báo cáo kết quả kiểm tra thị trường Tết nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 (từ ngày 05/01/2018 đến ngày 15/03/2018).

+ Kế hoạch số 407/KH-CCQLTT ngày 30/5/2018 của Chi cục Quản lý thị trường v/v kiểm tra an toàn thực phẩm theo Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số.

+ Báo cáo số 121/SCT-KTATMT ngày 21/06/2018 v/v Báo cáo thực hiện chỉ thị số 13/CP-TTg quý II năm 2018.

+ Kế hoạch số 608/KH-CCQLTT ngày 07/8/2018 của Chi cục Quản lý thị trường v/v thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền theo Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh.

+ Công văn số 1544/TTr-SCT ngày 29/08/2018 của v/v xem xét nội dung đề xuất của Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh An Giang.

+ Công văn số 1812/SCT-QLTM ngày 05/10/2018 của v/v hỗ trợ phòng vấn tác hại sử dụng thịt heo không an toàn.

- Sở Giáo dục và đào tạo ban hành:

+ Công văn số 213/SGDĐT-CTTT ngày 06/02/2018 v/v phát thức uống Milo miễn phí tại các trường tiểu học.

+ Báo cáo số 161/BC-SGDĐT ngày 25/05/2018 v/v báo cáo Tháng hành động vì ATTP năm 2018.

- Sở Văn hóa, thể thao và du lịch ban hành:

+ Công văn số 198/SVHTTDL-QLVH ngày 30/01/2018 v/v treo băng rôn, phướn tuyên truyền về ATTP năm 2018;

+ Kế hoạch số 485/KH-SVHTTDL ngày 26/03/2018 v/v kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số năm 2018;

+ Công văn số 698/SVHTTDL-QLVH ngày 20/04/2018 v/v lắp đặt pano tuyên truyền Bộ luật Hình sự về ATTP;

+ Công văn số 124/LHĐ-SVHTTDL ngày 10/05/2018 v/v Lịch hoạt động kỷ niệm 130 năm ngày sinh chủ tịch Tôn Đức Thắng;

+ Công văn số 2503/SVHTTDL-QLVH ngày 19/12/2018 v/v treo băng rôn tuyên truyền về ATTP dịp Tết Kỷ Hợi 2019;

Bảng 3. Công tác truyền thông giáo dục lĩnh vực Y tế:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí	0	
2	Nói chuyện	751	4.533
3	Tập huấn, xác nhận kiến thức	184	5986
4	Hội thảo, hội nghị	105	1510
5	Phát thanh: huyện	914	Toàn tỉnh
	Phát thanh: xã/phường	11.529	Toàn tỉnh
6	Truyền hình: tỉnh	201	
7	Báo viết, bài viết: tỉnh	264	

	Báo viết, bài viết: huyện	93	
	Bản tin: xã/phường	471	
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu	742	
	- Tranh áp – phích, pano	863	
	- Tờ gấp, tờ rơi	60.000	
	- Băng, đĩa hình	09	
	- Băng, đĩa âm	1636	
	- Khác		
9	Tuyên truyền cơ động (lân/cuộc)	156/3	3.347
10	Hoạt động khác: tuyên truyền VSATTP, tuyên truyền lồng ghép ...	156	2968

Bảng 4. Công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành:

Bảng 4.1. Kết quả thanh, kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở	Tổng số cơ sở	Số cơ sở kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ %
1	Sản xuất, chế biến	382	1.096	892	81.4
2	Kinh doanh	2.328	2.930	2.448	83.5
3	Dịch vụ ăn uống	11.459	10.051	8.059	80.2
Tổng cộng		14.169	14.077	11.399	81.0

Bảng 4.2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	14.077	
2	Số cơ sở có vi phạm	2678	19.0
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý	526	3,7
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo	172	1,2
	Số cơ sở bị phạt tiền	326	2,3
	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	548,460	

3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa	0	
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm	34	0,2
	Số bị loại sản phẩm tiêu hủy	11	
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm	22	0,2
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành	10	
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn	5	0,04
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục	5	
*	Các xử lý khác (chờ xử lý)	1	0,007
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý	0	
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)	2.236	15,9

Bảng 4.3. Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở	377	2,7
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	243	1,7
3	Điều kiện về con người	2.042	14,5
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm	23	0,2
5	Ghi nhãn thực phẩm	3	0,02
6	Chứng nhận đủ điều kiện ATTP	57	0,4
7	Quảng cáo thực phẩm	0	0
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	22	0,16
9	Khác (không ĐKKD, KN định kỳ, không kiểm...)	94	0,7

Bảng 5. Xét nghiệm nhanh

Tên test nhanh	Số mẫu	Đạt	Tỷ lệ %
Salicylic	18	18	100.0
Xanh methylen	29	28	96.6
Phẩm màu	20	19	95.0
Dầu mỡ ôi khét	10	10	100.0
Nitrat	15	15	100.0
Hàn the	180	162	90.0
Methanol	34	34	100.0
Formol	9	9	100.0
Nitrit	22	22	100.0
Bát đĩa	413	343	83.1
Clo dư	85	78	91.8
Nước sôi	83	74	89.2
Sodium hydrosulfit	32	32	100.0
Ure	21	21	100.0
Iod	21	20	95.2
Tổng số	992	885	89.2

Bảng 6. Tình hình cấp giấy chứng nhận về ATTP trong lĩnh vực Y tế:

TT	Nội dung	Kết quả
1	Cấp chứng nhận đủ điều kiện VSATTP	446 cơ sở
	Cơ sở sản xuất	130 cơ sở
	Kinh doanh thực phẩm	02 cơ sở
	Dịch vụ ăn uống	314 cơ sở
2	Cấp xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP	72 hồ sơ (45 cơ sở)
	Giấy tiếp nhận công bố hợp quy	24 hồ sơ (12 cơ sở)
	Bổ sung nhãn	8 hồ sơ (03 cơ sở)
	Hồ sơ tự công bố	35 hồ sơ (35 cơ sở)

Phụ lục 1: Chỉ tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019

T T	Hoạt động	Đv tính	Đơn vị thực hiện												Tổng
			Tỉnh	Long Xuyên	Châu Độc	Tân Châu	Phú Tân	Châu Thành	Châu Phú	Tịnh Biên	Tri Tôn	Thoại Sơn	An Phú	Chợ Mới	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
DỰ ÁN 8: THEO DÕI, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH VÀ TRUYỀN THÔNG Y TẾ															
Hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành VSATTP															
1	Tuyển tính														
-	Họp Định kỳ	Buổi	2												2
-	Hội nghị sơ kết đánh giá công tác ATTP	Hội nghị	1												1
2	Tuyển huyện			13	7	14	18	13	13	14	15	17	14	18	
-	Họp Định kỳ	Buổi		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	22
-	Tổng kết đánh giá công tác ATTP và triển khai kế hoạch năm, phát động tháng hành động ATTP.	Hội nghị		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	11
3	Tuyển xã														
-	Họp phát động tháng hành động ATTP	Buổi		13	7	14	18	13	13	14	15	17	14	18	156
-	Họp Định kỳ	Buổi		26	14	28	36	26	26	28	30	34	28	36	312

Phụ lục 2: Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019

TT	MỤC CHI	DIỄN GIẢI	TRUNG ƯƠNG
Dự án 8: Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế			
1	Thiết lập và tổ chức thực hiện hệ thống theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá, Chương trình, dự án.		
1.1	- Hội nghị sơ kết BCĐ ATTP tỉnh		4,900,000
1.2	- Tổ chức họp định kỳ BCĐLN VSATTP tuyến tỉnh		2,000,000
1.3	- Tổ chức họp định kỳ BCĐLN VSATTP tuyến huyện	11 huyện x 02 lần x 200.000 đồng	4.400.000
1.4	- Tổ chức họp định kỳ BCĐLN VSATTP tuyến xã	156 xã x 01 lần x 200.000 đồng	31,200.000
2	Hội thảo triển khai các văn bản quy phạm pháp luật ATTP mới ban hành, phát động tháng hành động ATTP tuyến tỉnh, huyện, xã và Tổng kết đánh giá công tác bảo đảm An toàn vệ sinh thực phẩm và triển khai kế hoạch năm		
2.1	- Tuyến tỉnh		5,500,000
2.2	- Tuyến huyện	11 huyện x 2.000.000 đồng	22.000.000
2.3	- Tổ chức họp phát động tháng hành động ATTP tuyến xã	156 xã x 200.000 đồng	31.200.000
Tổng cộng			101,200,000 đồng